| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN PHÚ NHUẬN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **36**/2025/HS-ST
Ngày: 28/4/2025.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN**
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Mai Thị Thu Dung
*Các Hội thẩm nhân dân* : Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ
: Bà Nguyễn Thị Huỳnh
***- Thư ký phiên tòa*** : Bà Bùi Thị Thức
là thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa***:
Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2025/HSST-QĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

**Võ Hoàng T** sinh năm: 1998 tại Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: khu phố C, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nơi ở hiện nay: số C Đường số A, Khu phố F, phường T, quận B, TP .; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L và bà Cao Thị Ngọc K; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú (*bị cáo tại ngoại, có mặt*).

- *Người bị hại*:

+ Bà Trịnh Thị Kim A sinh năm: 1998

HKTT: ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở hiện tại: 1 B, Phường A, quận B, TP ..

(*có mặt*)

+ Bà Đặng Nguyễn Phương T1 sinh năm: 1999

HKTT: 119 Khu phố A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre

Nơi ở hiện tại: 3 P, Phường G, quận P, TP . (*có mặt*).

+ Bà Huỳnh Thị Kim C sinh năm: 1999

HKTT: xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (*vắng mặt*)

+ Bà Phan Thị Bích T2 sinh năm: 2002

HKTT: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Nơi ở hiện tại: B N, phường E, quận P, TP HCM (*vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông Trịnh Văn H

HKTT: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai

(*vắng mặt*).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 19/7/2019 Võ Hoàng T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter biển số 63B5-393.40 chở chị Phan Thị Bích T2 và chị Huỳnh Thị Kim C đang lưu thông trên đường P từ ngã tư P về chợ B. Khi đến giao lộ P -T - P, Phường G, quận P, T chạy xe với tốc độ khoảng 60km/h, chị T2 ngồi phía sau có nói T "chạy từ từ thôi" nhưng T vẫn không giảm tốc độ. Lúc này chị Trịnh Thị Kim A điều khiển xe máy biển số 60B4 - 251.73 chở chị Đặng Nguyễn Phương T1 chạy hướng ngược lại đang chuyển hướng rẻ trái với tốc độ chậm. Tuy nhiên, do khoảng cách của hai xe gần nhau và T không làm chủ được tốc độ nên đã đâm thẳng vào bên hông phải xe của chị Kim A đang điều khiển làm cả 05 người ngã xuống đường, hai xe đều bị hư hỏng. Cả 05 người đều được người dân đưa đến Bệnh viện N cấp cứu.

Võ Hoàng T được chẩn đoán bị gãy xương gò má (P), gãy xương hàm dưới vùng cằm và góc hàm (P), gãy xương đốt 1 ngón V bàn tay (P), kết quả nồng độ cồn trong máu của T là 45.8 mg/100ml.

Chị Trịnh Thị Kim A được chẩn đoán bị gãy xương hàm dưới vùng cằm + góc hàm (P).

Chị Đặng Nguyễn Phương T1 được chẩn đoán bị máu tụ ngoài màng cứng thái dương phải, nứt sọ thái dương phải, tụ khí nội sọ, dập xuất huyết não đối biên sau tai nạn giao thông.

Chị Huỳnh Thị Kim C và chị Phan Thị Bích T2 bị đa xây xát.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 901/Tg.T.19 ngày 16/10/2019 của Trung tâm Pháp y Thành phố H kết luận tỉ lệ thương tích của chị Đặng Nguyễn Phương T1 như sau:

" 1. Dấu hiệu chính qua giám định:

*- Chấn thương vùng thái dương phải gây vỡ sọ, xuất huyết ngoài màng cứng thái dương phải, xuất huyết dưới màng cứng, dập não thái dương trái, xuất huyết dưới nhện trán trái đã được điều trị mỡ sọ lấy máu tụ, đặt dẫn lưu hiện còn:*

*+ Một sẹo phẳng kích thước 3x1,5cm (ảnh 1), mất tóc.*

*+ Một sẹo mổ phẳng kích thước 25x(0,2-0,4)cm (ảnh 2).*

*+ Một sẹo dẫn lưu phẳng tại vùng đỉnh sau phải kích thước 0,5x0,5cm (ảnh 3).*

*+ Hình ảnh trên phim chụp cắt lớp vi tính:*

** Khuyết sọ đáy cứng thái dương phải kích thước 9,6x9,7cm (ảnh 4.1).*

** Nứt vỡ xương thái dương phải dài 2,7cm (ảnh 4.2).*

** Ổ tổn thương não cũ thái dương trái kích thước 4,1x1,7cm (ảnh 5).*

*+ Điếc hỗn hợp trung bình ở tai phải.*

*+ Một diện mất tóc do tì đè trong lúc điều trị kích thước 5x4cm (ảnh 6).*

*Thương tích do té ngã đập đầu cùng thái dương phải vào vật tày cứng diện rộng gây ra.*

*- Đa chấn thương vùng đùi, gối, cẳng chân phải đã được điều trị, hiện còn:*

*+ Một sẹo lồi có vết khâu mặt trước gối kích thước 6x(0,3-1)cm (ảnh 7).*

*+ Diện tăng sắc tố da phẳng rải rác kích thước 25x14,5cm (ảnh 7).*

*+ Đứt bán phần dây chằng chéo trước trên phim chụp cộng hưởng từ (ảnh 8).*

*- Đa chấn thương phần mềm gây sây sát da đã được điều trị hiện còn các vết tăng sắc tố da tại:*

*+ Vùng trán phải kích thước 1,8x(0,5-0,7)cm (ảnh 9).*

*+ Vùng má phải kích thước 1,5x1cm (ảnh 10) và 3x(0,2-0,3)cm (ảnh 11).*

*+ Vùng vai phải kích thước 17x(1-3)cm (ảnh 12).*

*Các thương tích trên do vật tày nhám tác động hoặc do phần cơ thể tác động vào vật tày nhám gây ra.*

*2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:*

*Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 74% (bảy mươi bốn phần trăm).*

*3. Kết luận khác: Không."*

Tại Bản Kết luận giám y về thương tích số 877/Tg.T.19 ngày 03/10/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố H kết luận tỉ lệ thương tích của chị Trịnh Thị Kim A như sau:

*"1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

*- Chấn thương phần mềm tạo một sẹo kích thước 3,5x(0,2-0,8)cm tại vùng đỉnh sau (ảnh 1).*

*Thương tích do vật tày, vật tày có cạnh tác động hoặc do phần cơ thể va đập vào các vật này gây ra.*

*- Chấn thương gây gãy xương hàm dưới tại vùng cằm trái và góc hàm phải đã được phẫu thuật rạch ngách hành lang từ răng 31 đến răng 34 và từ răng 45 đến cành cao xương hàm dưới để bắt nẹp vis (ảnh 2, 3) hiện:*

*+ Mất răng 46 (ảnh 3).*

*+ Sẹo mổ tại ngách hành lang hàm dưới hai bên (ảnh 4).*

*+ Hạn chế há miệng nhẹ (ảnh 5).*

*Thương tích do vật tày tác động mạnh hoặc do phần có thể tác động vào vật tày gây ra.*

*- Chấn thương phần mềm cột sống cổ hiện không có dấu vết gì, ổn định.*

*Không đủ cơ sở định hung khí.*

*2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/06/2014 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:*

*- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 28% (hai mươi tám phần trăm).*

*3. Kết luận khác: Không."*

Bị cáo Võ Hoàng T, chị Phan Thị Bích T2 và Huỳnh Thị Kim C tự nguyện làm đơn từ chối giám định tỉ lệ thương tật.

*Vật chứng của vụ án*:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60B4-251.73 màu đen đỏ, số khung: 641DY036852, số máy 5C641036851, bị hư hỏng sau tai nạn thu giữ của chị Trịnh Thị Kim A.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, biển số 63B5-393.40 màu đen, số khung: MH3UG0710JK264402, số máy G3E6E0408581 bị hư hỏng sau tai nạn, thu giữ của bị cáo T.

Tại Bản Cáo trạng số 17/CT-VKS.PN ngày 20/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Võ Hoàng T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự.

***Tại phiên tòa***:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quyền công tố và tranh luận:

Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ buộc tội và các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 19/7/2019, bị cáo T điều khiển xe máy chở chị Huỳnh Thị Kim C và chị Phan Thị Bích T2 với tốc độ nhanh, không làm chủ tay lái, khi vào giao lộ không giảm tốc độ, thiếu chú ý quan sát đâm thẳng vào xe máy do chị Trịnh Thị Kim A điều khiển chở chị Đặng Nguyễn Phương T1 đi ngược chiều, đang chuyển hướng rẻ trái gây tai nạn dẫn đến thương tích của chị T1 là 74%, chị Kim A là 28%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 24, khoản 1 Điều 30 Luật giao thông đường bộ 2008.

Như vậy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn giao thông và đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T mức án từ 01 (*một*) năm đến 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với chị Kim A điều khiển xe máy chở chị Phương T1 không sử dụng rượu bia hay chất kích thích, có đầy đủ giấy tờ và có giấy phép lái xe theo quy định, khi lưu

thông trên đường chuyển hướng rẽ trái vào đường P tại nơi được phép rẽ trái, không có lỗi gây tai nạn nên không xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Phương T1, chị Bích T2 và chị Kim C là những người ngồi sau 02 xe máy, không có lỗi gây ra tai nạn nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

*Về xử lý vật chứng*:

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, biển số 63B5-393.40 màu đen, số khung: MH3UG0710JK264402, số máy G3E6E0408581 bị hư hỏng sau tai nạn, thu giữ của bị cáo T: Kết quả xác minh cho thấy xe này do bị cáo đứng tên sở hữu, trong quá trình quản lý sử dụng thì xảy ra tai nạn giao thông. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P đã trả lại xe cho bị cáo. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe máy này. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60B4-251.73 màu đen đỏ, số khung: 641DY036852, số máy 5C641036851, bị hư hỏng sau tai nạn thu giữ của chị Trịnh Thị Kim A: Kết quả xác minh cho thấy xe này do ông Trịnh Văn H (bố ruột của chị Kim A) đứng tên chủ sở hữu, ông H giao xe cho chị Kim A quản lý sử dụng thì xảy ra tai nạn. Ngày 17/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông H. Ông H nhận xe và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, không có khiếu nại gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về bồi thường thiệt hại*:

+ Chị Phương T1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tính mạng bị xâm phạm với số tiền tổng cộng 60.000.000 (*sáu mươi triệu*) đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho chị Phương T1 mức tiền này.

Bị cáo đã bồi thường được 22.000.000 (*hai mươi hai triệu*) đồng. Tại phiên tòa, chị T1 yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 38.000.000 (*ba mươi tám triệu*) đồng còn lại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T1 là buộc bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 38.000.000 (*ba mươi tám triệu*) đồng.

+ Chị Kim A trong quá trình điều tra có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tính mạng bị xâm phạm với số tiền 35.000.000 (*ba mươi lăm triệu*) đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa chị Kim A không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản tiền nào. Xét đây là sự tự nguyện không trái quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Đối với chị Kim C và chị Bích T2: Trong quá trình điều tra đều có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì, do chỉ bị xây xát nhẹ, đồng thời cũng có đơn từ chối giám định thương tích nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Người bị hại chị Trịnh Thị Kim A trình bày*: Tại phiên tòa, chị Kim A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào liên quan đến tính mạng, sức khỏe bị xâm phạm.

- *Người bị hại chị Đặng Nguyễn Phương T1 trình bày*: Tại phiên tòa, chị T1 xác nhận đã nhận tiền bồi thường thiệt hại do tính mạng, sức khỏe bị xâm phạm mà bị cáo đã đưa là 22.000.000 (*hai mươi hai triệu*) đồng. Nay chị T1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 38.000.000 (*ba mươi tám triệu*) đồng.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận trưng cầu giám định dấu vết va chạm, cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 19/7/2019, bị cáo T điều khiển xe máy chở chị Huỳnh Thị Kim C và chị Phan Thị Bích T2 với tốc độ nhanh, không làm chủ tay lái, khi vào giao lộ không giảm tốc độ, thiếu chú ý quan sát đâm thẳng vào xe máy do chị Trinh Thị Kim A1 điều khiển chở chị Đặng Nguyễn Phương T1 đang chuyển hướng rẻ trái gây tai nạn dẫn đến thương tích của chị T1 là 74%, chị Kim A1 là 28%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 24, khoản 1 Điều 30 Luật giao thông đường bộ 2008.

Như vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn giao thông đường bộ. Do đó, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội thuộc lỗi vô ý, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường được một phần thiệt hại cho bị hại là chị Phương T1 nên Hội đồng xét xử xem xét áp

dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, biển số 63B5-393.40 màu đen, số khung: MH3UG0710JK264402, số máy G3E6E0408581 bị hư hỏng sau tai nạn, thu giữ của bị cáo: Kết quả xác minh cho thấy xe này do bị cáo đứng tên sở hữu, trong quá trình sử dụng thì xảy ra tai nạn giao thông. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P đã trả lại xe cho bị cáo. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe máy này để đảm bảo cho việc thi hành án. Do vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục giao Cơ quan thi hành án tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trong trường hợp bị cáo bồi thường xong phần dân sự và nộp đủ các khoản phí, lệ phí thi hành án theo quy định thì trả lại xe cho bị cáo.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60B4-251.73 màu đen đỏ, số khung: 641DY036852, số máy 5C641036851, bị hư hỏng sau tai nạn thu giữ của chị Trịnh Thị Kim A: Kết quả xác minh cho thấy xe này do ông Trịnh Văn H (bố ruột của chị Kim A) đứng tên chủ sở hữu, ông H giao xe cho chị Kim A quản lý, sử dụng thì xảy ra tai nạn. Ngày 17/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông H. Ông H nhận xe và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, không có khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về bồi thường thiệt hại:

+ Chị Phương T1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tính mạng bị xâm phạm với số tiền tổng cộng 60.000.000 (*sáu mươi triệu*) đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 60.000.000 (*sáu mươi triệu*) đồng. Bị cáo đã bồi thường được 22.000.000 (*hai mươi hai triệu*) đồng. Tại phiên tòa, chị T1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 38.000.000 (*ba mươi tám triệu*) đồng. Như vậy, giữa bị cáo và bị hại là chị Phương T1 đã thỏa thuận được mức bồi thường, sự thỏa thuận này là hợp pháp nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về phần dân sự.

+ Chị Kim A trong quá trình điều tra có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tính mạng bị xâm phạm với số tiền 35.000.000 (*ba mươi lăm triệu*) đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, chị T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản tiền nào. Xét đây là sự tự nguyện không trái quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Đối với chị Kim C và chị Bích T2: Trong quá trình điều tra đều có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì, do chỉ bị xây xát nhẹ, đồng thời cũng có đơn từ chối giám định thương tích nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Đối với chị Kim A điều khiển xe máy chở chị Phương T1 không sử dụng rượu bia hay chất kích thích, có đầy đủ giấy tờ và có giấy phép lái xe theo quy định, khi lưu thông trên đường chuyển hướng rẽ trái vào đường P tại nơi được phép rẽ trái, không có lỗi gây tai nạn nên kôong xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với chị Phương T1, chị Bích T2 và chị Kim C là những người ngồi sau 02 xe máy không có lỗi gây ra tai nạn nên không xem xét xử lý hình sự.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Võ Hoàng T** phạm tội **"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"**.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Võ Hoàng T** 01 (*một*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Giao 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 63B5-393.40 màu đen, số khung: MH3UG0710JK264402, số máy G3E6E0408581 đã qua sử dụng (không kiểm tra máy móc bên trong) cho Cơ quan Thi hành án tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trong trường hợp bị cáo bồi thường xong phần dân sự và nộp đủ các khoản phí, lệ phí thi hành án theo quy định thì trả lại xe cho bị cáo.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2025 của Chi cục Thi hành án quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong biên bản giao nhận vật chứng ghi Yamaha Exciter*).

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung, năm 2017; các Điều 357, 468, 584, 585, 590 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Võ Hoàng T phải bồi thường cho chị Đặng Nguyễn Phương T1 số tiền là 38.000.000 (*ba mươi tám triệu*) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*hai trăm ngàn*) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 1.900.000 (*một triệu chín trăm ngàn*) đồng.

Bị cáo và người bị hại (chị Phương T1 và chị Kim A) có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Người bị hại (chị Kim C và chị Bích T2) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Trịnh Văn H) vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận***:
- TAND TP HCM;
- VKSND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Tổ địa bàn Phú Nhuận - Đội Tham mưu tổng hợp - Phòng: PC02 CA.TPHCM;
- Chi cục THA dân sự quận Phú Nhuận;
- Phòng PV06, Công an Tp.HCM;
- Phòng PC10, Công an TP.HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- THA hình sự TAND quận Phú Nhuận;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Thị Thu Dung**